

CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢNG CÁO PHÚC HUNG THỊNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢNG CÁO PHÚC HUNG THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUC HUNG THINH MEDIA AND ADVERTISING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110593183

3. Ngày thành lập: 08/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

7/282 Phố Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0937623688

Fax:

Email: dingvanthe84@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn được)	4649
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ Bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm)	4669
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh	8299
9.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập và kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	9000

10.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
11.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
12.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo trí)	6312
13.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
14.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính)	7020
15.	Quảng cáo (Trừ loại Nhà nước cấm)	7310(Chính)
16.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động thám tử)	7320
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
18.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ - Hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
19.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đấu giá)	4690
20.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
21.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
22.	In ấn (Trừ loại nhà nước cấm)	1811
23.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ loại nhà nước cấm)	1812
24.	Sao chép bản ghi các loại	1820
25.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
26.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
27.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (Không bao gồm sản xuất vàng miếng)	2420
28.	Đúc sắt, thép (Trừ sản xuất vàng miếng)	2431
29.	Đúc kim loại màu Chi tiết: Đúc nhôm, gang (Trừ sản xuất vàng miếng)	2432
30.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
31.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
32.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
33.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
34.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

35.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội)	2599
36.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
37.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đầu giá)	4791
38.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đầu giá)	4799
39.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ hoạt động phát hành chương trình truyền hình)	5913
40.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Trừ xuất bản sách nhạc và bản nhạc)	5920
41.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
42.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
43.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
45.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
46.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem, và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM THỊ HUYỀN TRANG	Việt Nam	29 Lương Đình Của, Phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	200.000.000	20,000	038188003012	
2	ĐINH VĂN THẾ	Việt Nam	Thôn Cát, Xã Tuy Lai, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	800.000.000	80,000	001084043571	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH VĂN THẾ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/03/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001084043571

Ngày cấp: 16/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Cát, Xã Tuy Lai, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Cát, Xã Tuy Lai, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội